

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LÝ NHÂN
TỈNH HÀ NAM**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 35/2020/HS-ST

Ngày: 31 - 7 - 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LÝ NHÂN, TỈNH HÀ NAM**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Đinh Văn An.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Quốc Tuấn và bà Trần Thị Ngọc.

- Thư ký phiên toà: Ông Trần Nhật Trung - Thư ký Toà án nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam tham gia phiên toà: Ông Trần Xuân Sáng - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 7 năm 2020, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 38/2020/TLST-HS ngày 01 tháng 7 năm 2020 (Sau đây viết tắt là: 01/7/2020) theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 37/2020/QĐXXST-HS ngày 20/7/2020, đối với bị cáo:

Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1985 tại tỉnh Hà Nam; nơi cư trú: Thôn 5, xã C, huyện L, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn D và bà Nguyễn Thị L; có vợ là Phạm Thị U và 02 con (Lớn sinh năm 2009, nhỏ sinh năm 2015); tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 30/12/2010 Ủy ban nhân dân huyện L, tỉnh Hà Nam áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở chữa bệnh bắt buộc thời hạn 12 tháng; bị tạm giữ từ ngày 17/5/2020 và chuyển tạm giam từ ngày 20/5/2020 đến nay; có mặt.

- Người tham gia tố tụng khác:

+ Người làm chứng: Anh Nguyễn Thành C; vắng mặt.

+ Người chứng kiến: Ông Trần Văn T; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 18 giờ 15 phút ngày 17/5/2020, tại trục đường bê tông liên xã thuộc khu vực thôn T, xã N, huyện L, tỉnh Hà Nam, Công an huyện Lý Nhân phối hợp với Công an xã Ng đang làm nhiệm vụ thì phát hiện Nguyễn Văn Đ đang đi bộ có biểu hiện nghi vấn nên đã yêu cầu kiểm tra hành chính thì phát hiện, thu giữ trong lòng bàn tay trái của Đ một đoạn ống nhựa màu tím, hàn kín hai đầu, mở ra bên trong có chứa chất bột dạng cục màu trắng (được niêm phong trong phong bì ký hiệu QT01), Đ khai là ma túy mua về để sử dụng cá nhân. Ngoài ra, còn thu giữ của Đ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel và số tiền 300.000 đồng (được niêm phong lần lượt trong phong bì ký hiệu QT02 và QT03).

* Khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Văn Đ: Không thu giữ được tài sản, đồ vật gì liên quan đến vụ án.

* Tại bản kết luận giám định số 77/PC09-MT ngày 19/5/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Nam kết luận: *“Mẫu bột màu trắng, dạng cục trong phong bì ký hiệu QT01 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,259g (Không phải hai trăm năm mươi chín gam), loại: Heroine”*.

* Nguyễn Văn Đ khai về nguồn gốc số Heroine thu giữ: Khoảng 17 giờ 45 phút ngày 17/5/2020, Đ đi nhờ xe của một người đi đường (không quen biết) đến khu vực chợ thuộc thôn T, xã N, huyện L, tỉnh Hà Nam mua ma túy của một người thanh niên (không biết tên, địa chỉ) 01 gói ma túy với giá 200.000 đồng. Sau đó, đi bộ tìm nơi sử dụng thì bị Công an bắt quả tang.

* Quá trình điều tra bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi đã thực hiện nêu trên.

Tại bản cáo trạng số 40/CT-VKSLN ngày 30/6/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam đã truy tố Nguyễn Văn Đ về tội *“Tàng trữ trái phép chất ma túy”* theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

** Tại phiên tòa sơ thẩm hôm nay:*

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Nhân luận tội: Giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo như cáo trạng. Sau khi phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội, yếu tố nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử (Sau đây viết tắt là: HĐXX): Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự: Xử phạt Nguyễn Văn Đ từ 24 đến 30 tháng tù; Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo, đồng thời đề xuất hướng xử lý vật chứng hiện đang thu giữ.

- Bị cáo Nguyễn Văn Đ đã thừa nhận và khai báo toàn bộ động cơ, mục đích cũng như diễn biến hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy vào chiều ngày 17/5/2020 đúng như nội dung cáo trạng đã nêu, Ngoài ra, còn thừa nhận đã nhiều lần mua ma túy và đã sử dụng hết, nhưng không nhớ thời gian, địa điểm, người bán cho mình. Bị cáo không có ý kiến bào chữa, tranh luận gì và cũng không có ý

kiến gì đối với các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng, kết luận giám định và lời khai của những người tham gia tố tụng khác, bản thân đã nhận thức rõ tội lỗi, đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tội danh:* Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với diễn biến vụ án được ghi nhận tại biên bản bắt người phạm tội quả tang, các vật chứng đã thu giữ tại hiện trường, bản kết luận giám định về ma túy, cũng như chính lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra; ngoài ra, còn phù hợp với lời khai của người làm chứng, người chứng kiến cùng các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập theo trình tự luật định, phản ánh đúng sự thật khách quan của vụ án.

Như vậy, có đủ cơ sở pháp lý kết luận: Hồi 18 giờ 15 phút ngày 17/5/2020, tại trục đường bê tông liên xã thuộc khu vực thôn T, xã N, huyện L, tỉnh Hà Nam, Nguyễn Văn Đ đang có hành vi cất giữ trái phép 0,259 gam chất ma túy, loại Heroine, mục đích để sử dụng thì bị lực lượng Công an huyện Lý Nhân bắt quả tang.

Hành vi nêu trên của Nguyễn Văn Đ đã phạm vào tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Quan điểm kết tội của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, đảm bảo các quy định của pháp luật.

[2] *Về hình phạt:* Hành vi phạm tội của Nguyễn Văn Đ là nguy hiểm cho xã hội, không những đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý đặc biệt của Nhà nước đối với chất ma túy, gây mất an ninh trật tự tại địa phương mà còn ảnh hưởng trực tiếp đến chính sức khỏe và cuộc sống của gia đình bị cáo.

Bị cáo là người đã có gia đình ổn định và ở độ tuổi đủ để nhận thức về pháp luật nhưng lại thiếu ý thức trong rèn luyện, luôn thể hiện lối sống tự do, buông thả nên đã sớm sa vào nghiện ngập ma túy, trước đó vào năm 2010 đã bị chính quyền địa phương đưa đi chữa bệnh bắt buộc (cai nghiện) thời hạn 12 tháng, nhưng vẫn không lấy đó làm bài học để tu sửa bản thân, tiếp tục lao sâu vào con đường nghiện ngập ma túy, dẫn đến phạm tội, thể hiện sự coi thường luật pháp. Xét thấy, cần thiết phải xử lý nghiêm minh, áp dụng hình phạt tù nghiêm khắc mới có tác dụng cải tạo bị cáo trở thành công dân tốt, cũng như đáp ứng công tác phòng ngừa tội phạm chung trong cộng đồng, đặc biệt là tội phạm về ma túy đang diễn ra rất phức tạp trong tình hình hiện nay.

- *Về nhân thân*: Bị cáo có nhân thân xấu, từng bị Ủy ban nhân dân huyện L, tỉnh Hà Nam áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở chữa bệnh bắt buộc.

- *Về tình tiết tăng nặng*: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào.

- *Về tình tiết giảm nhẹ*: Quá trình giải quyết vụ án bị cáo luôn có thái độ thành khẩn khai nhận về hành vi phạm tội của bản thân, phần nào thể hiện sự ăn năn hối cải; bị cáo có bố đẻ tham gia kháng chiến, được tặng thưởng Huân chương chiến sĩ vẻ vang hạng nhì và Kỷ niệm chương chiến sĩ Trường Sơn nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. HĐXX sẽ cân nhắc các tình tiết này để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, tạo điều kiện cho bị cáo yên tâm cải tạo, sớm trở về đoàn tụ cùng gia đình, cũng như thấy được tính nhân đạo của pháp luật đối với người phạm tội.

Xét thấy cần tiếp tục tạm giam đối với bị cáo để đảm bảo thi hành án, nên Quyết định tạm giam bị cáo 45 ngày, kể từ ngày tuyên án.

[3] *Về hình phạt bổ sung*: Xét mục đích phạm tội của bị cáo không để thu lợi bất chính nên không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung (là phạt tiền) đối với bị cáo theo quy định tại Điều 35 và khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[4] *Về xử lý vật chứng của vụ án*:

- Số Heroine thu giữ của Nguyễn Văn Đ cùng bao gói, được Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hà Nam hoàn trả sau giám định, không có giá trị sử dụng, cần tịch thu và tiêu hủy.

- Đối với một điện thoại di động đen trắng cũ, đã qua sử dụng, nhãn hiệu MASSTEL và số tiền 300.000 đồng, HĐXX xác định: đây là tài sản hợp pháp của bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo. Tuy nhiên, tiếp tục thu giữ số tiền 300.000 đồng để đảm bảo nghĩa vụ thi hành án dân sự.

[5] *Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử*: Điều thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục và căn cứ theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đều không có ý kiến hoặc khiếu nại gì đối với các hành vi, quyết định tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong các giai đoạn tố tụng đã thực hiện và ban hành đều hợp pháp, tuân thủ các nguyên tắc tố tụng cũng như đảm bảo việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm được giao theo quy định.

[6] *Án phí hình sự sơ thẩm*: Bị cáo phải nộp theo quy định pháp luật.

[7] *Quyền kháng cáo*: Bị cáo được thực hiện theo quy định của pháp luật.

[8] *Về vấn đề khác*: Trong vụ án này, Nguyễn Văn Đ khai đi nhờ xe của một người đi đường (không quen biết) đến khu vực chợ thôn T, xã N, huyện L mua ma

túy của một thanh niên (không biết tên, địa chỉ). Ngoài ra, còn khai đã mua ma túy nhiều lần trước đó nhưng đã sử dụng hết và không nhớ rõ thời gian, địa điểm và người bán cho mình. HĐXX xét thấy ngoài lời khai duy nhất của bị cáo, không có thông tin chính xác về các đối tượng trên và cũng không có tài liệu, chứng cứ khác chứng minh, nên không có căn cứ để xác minh, xử lý theo quy định của pháp luật, do đó HĐXX không đề cập.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn Đ phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn Đ **30** (*Ba mươi*) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 17/5/2020.

[2] Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- *Tịch thu và tiêu hủy:* 01 (Một) phong bì niêm phong số 77/PC09-MT của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Nam ghi: “*Mẫu vật hoàn trả QT01*”.

- *Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn Đ:* 01 (Một) điện thoại di động đen trắng, nhãn hiệu MASSTEL, vỏ ngoài màu xanh đen, đã qua sử dụng (trong máy có một pin, một sim Vinaphone, một sim Viettel) và số tiền 300.000 (*Ba trăm nghìn*) đồng [Tiếp tục thu giữ số tiền 300.000 (*Ba trăm nghìn*) đồng để đảm bảo nghĩa vụ thi hành án dân sự].

(Các vật chứng có đặc điểm, tình trạng, số hiệu được ghi trong biên bản giao, nhận vật chứng lập ngày 03/7/2020 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra- Công an huyện Lý Nhân và Chi cục thi hành án dân sự huyện Lý Nhân; Số tiền xử lý nêu trên hiện đang gửi giữ tại Ủy nhiệm chi số 14 trong tài khoản số 3949.0.1036366 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Lý Nhân lập ngày 03/7/2020 tại Kho bạc Nhà nước huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam).

[3] Căn cứ Điều 136, 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội:

- *Án phí hình sự sơ thẩm:* Bị cáo Nguyễn Văn Đ phải nộp 200.000 (*Hai trăm nghìn*) đồng.

- *Án xử công khai sơ thẩm,* bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định của các Điều 6,7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- Trại giam CA tỉnh Hà Nam;
- Sở Tư pháp tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện Lý Nhân;
- Công an huyện Lý Nhân;
- Chi cục THADS huyện Lý Nhân;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ + Văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

(Đã ký)

Đinh Văn An